

Số: 66A/2022/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 09 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị L, sinh năm 1990

2. Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1989

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Minh H, sinh ngày 28/11/2012 và Bùi Nam T, sinh ngày 07/4/2014; chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn Q tự phân chia tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Q và chị L đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001661 ngày 01/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 01/6/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Minh H, sinh ngày 28/11/2012 và Bùi Nam T, sinh ngày 07/4/2014; chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L và anh Q có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị L và anh Bùi Văn Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Q và chị L đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001661 ngày 01/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- UBND xã Q, huyện K,
tỉnh Thái Bình (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thái